

Số: /BC-BDT

Cao Bằng, ngày tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác dân tộc 9 tháng và phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Kế hoạch, Chương trình công tác năm 2021. Ban Dân tộc tỉnh báo cáo kết quả thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm 2021 với những nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC

Trong 9 tháng năm 2021 đứng trước ảnh hưởng bùng phát của đại dịch Covid 19 trên cả nước, tuy nhiên dưới sự chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh và các Sở Ban ngành liên quan đã huy động sự vào cuộc mạnh mẽ của toàn bộ hệ thống chính trị tập trung triển khai nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo, hiệu quả thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh vừa đảm bảo sức khỏe của người dân, đảm bảo các biện pháp phòng chống dịch hiệu quả, công tác phòng chống dịch bệnh cho vật nuôi, đặc biệt là khoanh vùng, khống chế dịch tả lợn Châu phi, bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò, hướng dẫn việc chăm sóc các loại cây trồng vụ mùa vẫn được đảm bảo, do đó tình hình kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) trong 9 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh cơ bản vẫn ổn định, các chính sách đầu tư, chính sách xóa đói, giảm nghèo đã ngày càng nâng cao mức sống cho đồng bào các dân tộc thiểu số làm chuyển biến về kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, công tác chăm lo đời sống các đối tượng chính sách và giảm nghèo vùng dân tộc thiểu số luôn được quan tâm thực hiện và đạt kết quả khá tốt, người dân luôn chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, củng cố sức mạnh khối đại đoàn kết, tăng cường sự đồng thuận trong cộng đồng các dân tộc.

9 tháng đầu năm 2021, toàn tỉnh ghi nhận có 8 hộ (27 khẩu) tại 2 huyện Bảo Lạc và Hà Quảng do điều kiện kinh tế khó khăn đã di cư tự do vào Nam và Đắc Nông, Tuyên Quang, Bắc Kạn, cụ thể:

+ 04 hộ dân tộc Mông (21 khẩu) thuộc xóm Cao Bắc xã Xuân Trường huyện Bảo Lạc di cư vào Nam (03 hộ) và 01 hộ di cư đến xã Thái Sơn huyện Bảo Lâm sinh sống.

+ 04 hộ (06 khẩu) huyện Hà Quảng di cư chuyển đến các tỉnh Đắc Nông, Tuyên Quang, Bắc Kạn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN TỘC 9 THÁNG NĂM 2021

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

Tiếp tục bám sát các quan điểm điều hành, Nghị quyết chỉ đạo của Đảng, Quốc Hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh cùng với sự quyết tâm cao của tập thể lãnh đạo Ban và toàn thể công chức lao động Ban Dân tộc phấn đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác dân tộc thuộc chức năng, quản lý nhà nước của Ban, trong 9 tháng đầu năm 2021 đã đạt được một số kết quả trong công tác lãnh chỉ đạo, điều hành cụ thể như sau:

Thực hiện chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước về thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc (*Nghị định 05/NĐ-CP*) được UBND tỉnh giao Ban Dân tộc tham mưu quản lý thực hiện, ngay từ đầu năm Ban đã xây dựng Kế hoạch, Chương trình công tác năm của Ban và kế hoạch thực hiện chi tiết của từng chính sách làm căn cứ thực hiện đánh giá mức độ hoàn thành công tác chỉ đạo của Ban và của từng phòng ban chuyên môn, đồng thời thường xuyên nâng cao trách nhiệm người đứng đầu Ban quyết liệt trong chỉ đạo, chủ động, linh hoạt đề ra nhiều giải pháp trong điều hành triển khai từng chính sách phù hợp khả thi thích ứng với bối cảnh dịch bệnh kéo dài, đến thời điểm hiện tại cơ bản đạt tiến độ theo kế hoạch góp phần thực hiện có hiệu quả "mục tiêu kép" trên địa bàn tỉnh.

Ban Dân tộc đã chủ trì, chủ động phối hợp với các sở, ngành chức năng, làm tốt công tác tuyên truyền, rà soát danh sách các xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK) trước đây nay không thuộc xã ĐBKK theo Quyết định 861/QĐ-TTg, nên không được hưởng các chế độ chính sách như xã vùng III để tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo đề ra các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc, công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh, đồng thời kiến nghị, đề xuất cụ thể với Trung ương về các chế độ, chính sách đối với xã không đạt xã ĐBKK tại vùng cao, biên giới, vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh tiếp tục góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và thực hiện xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội và Nghị quyết 120/2020/QH14 của Quốc hội, Ban Dân tộc đã chủ động tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo hướng dẫn các huyện rà soát đối tượng, địa bàn và xây dựng các nội dung, danh mục đầu tư thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi năm 2021 và 2022 đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

Kết quả hoàn thành 1/2 chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã được UBND tỉnh giao theo Quyết định 2688/QĐ-UBND

Công tác phòng chống dịch bệnh Covid19: Thực hiện tuyên truyền và triển khai nghiêm túc, có hiệu quả các biện pháp phòng chống đại dịch COVID-19 theo yêu cầu "5K", theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh trong tình hình mới tới toàn thể công chức cơ quan, xây dựng kịch bản ứng phó đối với mọi tình huống diễn biến của dịch Covid19; Thực hiện khai báo y tế điện tử Bluezone, NCOVI, khai báo y tế bằng giải pháp quét mã QR Code khi vào trụ sở làm việc và đến các địa điểm công cộng có mã QR Code điểm kiểm dịch; 23/25 công chức, người lao động của Ban đã tiêm đủ 02 mũi vacxin phòng chống Covid19; Triển khai các hội nghị, cuộc họp hình thức phù hợp với công tác phòng chống dịch COVIT-19; Quá trình tổ chức các lớp tập huấn luôn thực hiện công tác phòng chống dịch đảm bảo đúng quy định (*đeo khẩu trang, thực hiện ngôi giãn khoảng cách, yêu cầu các học viên rửa tay khử khuẩn trước khi tham dự lớp tập huấn*), tính đến thời điểm hiện tại công chức, người lao động Ban Dân tộc luôn thực hiện nghiêm túc không có công chức người lao động nào vi phạm đồng thời luôn nêu cao tinh thần không được lơ là, chủ quan mất cảnh giác, thỏa mãn với những kết quả đã đạt được.

Triển khai tuyên truyền các nội dung thực hiện đường lối, Chỉ thị, Nghị quyết ĐH 13 của đảng, đại hội đảng bộ tỉnh, Khối cơ quan và DN tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025; Tổ chức hội nghị tuyên truyền công tác bầu cử Đại biểu quốc hội khóa XV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 tới toàn thể công chức cơ quan (*100% công chức tham gia đầy đủ*) thông tin về tình hình thời sự trong nước và triển khai một số văn bản pháp luật mới ban hành cho toàn thể công chức, người lao động.

Thực hiện cung cấp 153 cuốn tài liệu kết quả điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội 53 dân tộc thiểu số năm 2019 trên địa bàn tỉnh tới Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các sở ngành liên quan và 10 huyện, Thành phố để khai thác sử dụng.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương. Ban Dân tộc tỉnh đã chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành trên 10 văn bản về công tác chỉ đạo các Sở ngành, huyện thị trong triển khai thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc và Ban trực tiếp ban hành trên 130 các báo cáo, Quyết định, kế hoạch văn bản hướng dẫn chỉ đạo thuộc lĩnh vực ngành quản lý đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo qui định; Cử công chức tham dự hội thảo hội nghị tổng kết công tác năm 2020 của Ban Dân tộc tỉnh và các cơ quan liên quan; Thực hiện góp

ý xây dựng trên 100 văn bản về xây dựng các dự thảo văn bản QPPL do các cơ quan liên quan thực hiện.

Công nghệ thông tin: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt trong giải quyết thủ tục hành chính, duy trì thực hiện có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử liên thông; Thực hiện trao đổi văn bản điện tử qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành với cơ quan, đơn vị trong tỉnh, thực hiện đăng 14 tin và 204 văn bản chỉ đạo lên Trang thông tin của Ban Dân tộc tuân thủ các quy định về đưa thông tin lên, tích hợp, đăng tải, phản ánh kịp thời thông tin thời sự chính trị, KT-XH của cả nước và của tỉnh.

Chỉ đạo thực hiện đúng chế độ đối với công chức cơ quan Ban, nghiêm túc quán triệt và triển khai thực hiện đường lối, Chỉ thị, Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước...: Tổ chức hội nghị công chức người lao động, hội nghị tổng kết công tác Đảng, công tác đoàn thể năm 2021 của cơ quan, đơn vị; Tổ chức thành công các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn thiết thực, phù hợp tình hình hiện nay (*giao lưu bóng chuyền hơi giữa các tổ công đoàn Ban Dân tộc nhằm chào mừng các hoạt động nhân ngày Quốc tế 8/3 và ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3/2021; Tổ chức thăm, động viên 04 gia đình chính sách công chức Ban dân tộc nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh, Liệt sĩ; Tặng quà các cháu là con em công chức người lao động nhân ngày 1/6; Tổ chức buổi lễ chào mừng kỷ niệm 75 năm ngày thành lập công tác dân tộc và trao tặng Huy hiệu “Vị sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng” cho các đồng chí nguyên là Lãnh đạo Ban Dân tộc...*); Thực hiện cử 02 Lãnh đạo, trên 20 lượt công chức tham gia, tham dự các dự án, đề án, ban chỉ đạo và các lớp bồi dưỡng tập huấn, học tập do Ban Dân tộc các tỉnh và các Sở ngành tổ chức thực hiện liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác dân tộc; Thực hiện nâng lương thường xuyên cho 04 công chức Ban; Thực hiện tiếp nhận 01 công chức đến làm việc công tác tại Ban Dân tộc; Cử 01 đảng viên tham gia hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi năm 2021 và cử 04 đảng viên tham dự hội thi do Đảng ủy khối cơ quan và doanh nghiệp tổ chức; Thực hiện đầy đủ các cuộc vận động ủng hộ, đóng góp của các tổ chức chính trị xã hội...Ủng hộ quỹ phòng chống dịch Covit-19 và các quỹ khác; Thường xuyên kiểm tra về chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan đảm bảo công chức ngày làm việc 8 tiếng, tổ chức kiểm tra đánh giá 18/18 công chức đạt chất lượng; Thông tin về tình hình thời sự trong nước, tình hình phòng chống dịch và triển khai một số văn bản pháp luật mới ban hành cho toàn thể công chức, người lao động...

Trong tháng 01/2021 Ban Dân tộc đã tổ chức chuyên trụ sở làm việc của Ban tới địa chỉ làm việc mới tại Số 01, Phố Hoàng Như, phường Hợp Giang, Thành Phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo lĩnh vực ngành quản lý: Trong 9 tháng đầu năm 2021 không có đơn thư và công dân nào đến Ban Dân tộc để khiếu nại, tố cáo liên quan đến vùng đồng bào dân tộc và thực hiện các chính sách dân tộc.

2. Kết quả thực hiện các chính sách dân tộc

Quyết liệt trong công tác chỉ đạo và triển khai, hướng dẫn kịp thời các văn bản quản lý nhà nước của Trung ương, của tỉnh do đó Công tác dân tộc 9 tháng đầu năm Ban đã thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý Nhà nước thuộc lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, cụ thể

2.1. Thực hiện nguồn vốn 2020 chuyển tiếp sang năm 2021.

Chương trình 135: Các huyện tiếp tục thực hiện khối lượng và nguồn vốn chuyển tiếp sang năm 2021 là 6.941 triệu đồng, tính đến thời điểm 15/7/2021 thực hiện giải ngân 2.895 triệu đồng đạt 42% (*tăng 487 triệu đồng so với cùng kỳ tháng trước*).

Quyết định 2085/QĐ-TTg: Cơ bản hoàn thành các hạng mục công trình: đường giao thông, điện sinh hoạt... thực hiện giải ngân 3.796 triệu đồng dự án ĐCĐC xóm Tả Cán- xã Tổng Cọt – huyện Hà Quảng.

Quyết định 2086/QĐ-TTg: Thực hiện kinh phí chuyển nguồn 6.997,456 triệu đồng, Ban đã tổ chức 03 cuộc kiểm tra, đánh giá chất lượng tiến độ thực hiện các công trình và nghiệm thu kỹ thuật 3 công trình tại huyện Bảo Lạc, Bảo Lâm chuẩn bị cho công tác nghiệm thu công trình bàn giao đưa vào sử dụng khối lượng xây lắp đã hoàn thành 100%.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 1969/UBND-TH ngày 30/7/2021, V/v triển khai công tác chuẩn bị các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia năm 2021, hiện nay, Ban Dân tộc đã chủ trì, phối hợp với các huyện, xã có đồng bào dân tộc Lô Lô sinh sống thành cộng đồng tổ chức rà soát, xây dựng danh mục trình UBND tỉnh chuẩn bị thủ tục đầu tư với mức khoảng 20 tỷ đồng.

2.2. Quyết định 45/QĐ-TTg

Với 19 đầu báo, tạp chí thực hiện theo Quyết định số 45/QĐ-TTg lũy kế từ đầu năm Bưu điện tỉnh cấp phát được 319.025 tờ báo, tạp chí đến các đối tượng được thụ hưởng trên địa bàn tỉnh, giảm 194.791 tờ báo so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân giảm do thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính, tổ chức rà soát lại đối

tượng thụ hưởng nên có 5 đầu báo (*Báo dân tộc phát triển, Báo tiền phong, Báo văn hóa, Báo nông thôn ngày nay và Báo thanh niên lập nghiệp tuổi trẻ Thành phố Hồ Chí Minh*) chưa được UBND chuyển đến tỉnh..

2.3. Quyết định 12/2018/QĐ-TTg.

- Thực hiện cấp báo cho người có uy tín đến tháng 9 năm 2021 được 324.342 tờ báo (*báo Cao Bằng, báo Dân tộc và miền núi*), kinh phí thực hiện 1.021,2 triệu đồng đạt 75,2% KH, giảm 91.723 tờ báo so với cùng kỳ năm trước do thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính và chức danh cấp xã, xóm.

- Trong 9 tháng năm 2021 thực hiện nguồn vốn cấp năm 2021 các huyện đã thực hiện thăm ốm 44 trường hợp và thăm viếng 20 trường hợp, kinh phí hỗ trợ 45,2 triệu đồng; Thăm hỏi, tặng quà tết 495 người, kinh phí 196,480 triệu đồng; Tổ chức 06 hội nghị cung cấp thông tin tuyên truyền về chủ chương chính sách của đảng pháp luật của nhà nước cho 635 người có uy tín với kinh phí là 190,077 triệu đồng.

Do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh covid-19 nên công tác tổ chức hội nghị cung cấp thông tin tuyên truyền về chủ chương chính sách của đảng pháp luật của nhà nước nên hiện nay 6/10 huyện chưa tổ chức thực hiện được theo kế hoạch, tuy nhiên công tác lãnh chỉ đạo các cấp vẫn luôn quan tâm bám sát, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, khích lệ người có uy tín phát huy tốt vai trò, nhiệm vụ của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc.

2.4. Quyết định 498/2015/QĐ-TTg:

- Thực hiện lắp đặt pa nô tuyên truyền về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại huyện Bảo Lâm. Chuẩn bị nội dung mở hội nghị tuyên truyền tập huấn tại huyện, thực hiện giải ngân 48/196 triệu đồng đạt 24,5%.

- Lũy kế 9 tháng năm 2021 trên địa bàn tỉnh có 87 cặp kết hôn, tảo hôn giảm 55 cặp so với cùng kỳ năm trước, cụ thể (*Huyện Hà Quảng: 20 cặp kết hôn tảo hôn, trong đó xã có số cặp kết hôn tảo hôn cao nhất là xã Thượng Thôn (6 cặp tảo hôn); Huyện Bảo Lạc: 57 cặp kết hôn tảo hôn; Huyện Hòa An: 01 cặp; Huyện Trùng Khánh: 8 cặp; Huyện Hạ Lang: 01 cặp tại xã Đức Quang*).

- Tiếp tục chỉ đạo các huyện thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức về tác hại tình trạng tảo hôn, kết hôn cận huyết thống đồng thời lồng ghép duy trì, nhân rộng và nâng cao hiệu quả mô hình tư vấn về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống tại các trường phổ thông trung học, trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú.. trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2.5. Công tác bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ cơ sở:

Tổ chức thành công 02 hội nghị với nội dung tuyên truyền, bồi dưỡng về bình đẳng giới Quyết định 1898/QĐ-TTg và tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết

thống theo Quyết định 498/QĐ-TTg cho 147 đại biểu tham gia tại huyện Bảo Lạc và Bảo Lâm với kinh phí thực hiện 69,81 triệu đồng.

Thực hiện phối hợp với các huyện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ cơ sở dự kiến tổ chức trong tháng 10 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra và tuyên truyền phổ biến pháp luật

- Hoàn thành thanh tra kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững - Chương trình 135 tại huyện Bảo Lạc và đang thực hiện đơn đốc thu hồi nộp Ngân sách nhà nước 52,335 triệu đồng.

- Tổ chức công bố Quyết định thanh tra Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững - CT135 tại huyện Hòa An theo kế hoạch.

- Thực hiện tốt công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, công tác pháp chế, các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng năm 2021; Chủ động nắm theo dõi, tình hình đời sống sản xuất trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc; tiếp nhận thông tin, xử lý các ý kiến, tổng hợp tình hình dư luận xã hội trong vùng đồng bào dân tộc.

4. Đánh giá chung

4.1. Ưu điểm

- Được sự quan tâm, tạo điều kiện của lãnh đạo Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của tập thể cán bộ, công chức Ban.

- Trong quá trình thực hiện các chính sách có sự phối hợp chặt chẽ giữa bộ máy làm công tác dân tộc và các sở, ngành liên quan thường xuyên bảo đảm thực hiện đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.

- Việc phân bổ và giao chỉ tiêu kế hoạch thực hiện một số chính sách dân tộc năm 2021 (*Quyết định 771/QĐ-TTg; Quyết định 12/QĐ-TTg; Quyết định 1898/QĐ-TTg; Quyết định 498/QĐ-TTg; Quyết định 414/QĐ-TTg...*) đảm bảo kịp thời gian và đúng quy định.

- Công tác kiểm tra, giám sát chỉ đạo giữa các cấp được tiến hành thường xuyên đảm bảo dự án được thực hiện đúng mục đích, đúng đối tượng

- Các chương trình, dự án chính sách dân tộc đang được đầu tư trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đã góp phần quan trọng vào phát triển bền vững của tỉnh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân; thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập của đồng bào dân tộc thiểu số so với bình quân chung của cả nước;

- Vai trò của các già làng, trưởng bản, người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc được quan tâm, chú trọng và phát huy, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đồng bào các dân tộc ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

4.2. Nguyên nhân, hạn chế

- Thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội và Nghị quyết 120/2020/QH14 của Quốc hội đến thời điểm hiện nay vẫn chưa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG dân tộc và miền núi giai đoạn 2021-2025 và chưa giao kinh phí thực hiện thiếu cơ sở triển khai đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc tham mưu giúp UBND tỉnh trong triển khai thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc của tỉnh.

- Từ đầu năm đến nay diễn biến dịch bệnh covid19 ngày càng phức tạp, khó lường nhất là trong quý II, III đã tác động xấu đến tình hình kinh tế - xã hội ở 62/63 tỉnh, do thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh covid theo chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tuy đến thời điểm hiện tại Cao Bằng vẫn là tỉnh duy nhất chưa ghi nhận trường hợp nào nhiễm Covid19 nhưng cũng đã bị ảnh hưởng trực tiếp đến mọi mặt của đời sống xã hội gây tâm lý lo ngại đối với người dân, các hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng gia phát triển sản xuất, kinh tế, thu nhập của người dân vẫn chưa ổn định, một số dịch vụ không thiết yếu vẫn hoạt động nhưng hoạt động cầm chừng, các đơn vị sản xuất hàng hóa, thi công công trình hoạt động không theo kế hoạch, công tác bồi dưỡng tập huấn nên ảnh hưởng đến công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện công tác dân tộc....

Thực hiện Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng có 126 xã Khu vực III, 6 xã khu vực II, 29 xã khu vực I, tuy nhiên đối với các xã ĐBKK, thôn ĐBKK thuộc quyết định 582/QĐ-TTg hiện nay đã ra khỏi diện được thụ hưởng các chính sách trong năm 2021 kể từ thời điểm Quyết định 861/QĐ-TTg có hiệu lực, do đó việc dừng thực hiện hỗ trợ dẫn đến gây những khó khăn, xáo trộn ảnh hưởng đến đời sống của người dân trong việc thực hiện các chính sách và phối hợp với các sở ngành liên quan lúng túng trong hướng dẫn thực hiện hỗ trợ các chính sách trong vùng đồng bào DTTS năm 2021 và những năm tiếp theo.

- Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân chưa được thực hiện thường xuyên nhất là tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số công tác tuyên truyền gặp rất nhiều khó khăn vì trình độ dân trí thấp, người dân chưa xác định được nên đầu tư, phát triển ngành nghề gì để mang lại hiệu quả kinh tế cao vẫn còn tư tưởng chạy theo số đông, đa số người nghèo chưa nhận thức đúng về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác giảm nghèo, từ đó còn mang nặng tâm lý ỷ lại, trông

chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước, chưa phát huy tính chủ động để vươn lên thoát nghèo; nguồn vốn đối ứng của các hộ tham gia dự án rất ít, có nhiều hộ không có vốn đối ứng nên việc hỗ trợ tham gia của người dân hiệu quả chưa cao, chậm triển khai...

- Công tác thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân của một số huyện, phòng dân tộc đã được nâng cao song về tiến độ và chất lượng còn hạn chế dẫn đến khó khăn cho công tác tổng hợp đề xuất xử lý các vướng mắc quá trình triển khai thực hiện kế hoạch...

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN 3 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2021

1.1. Chủ động tham mưu xây dựng các văn bản liên quan trong triển khai Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2021-2025.

1.2. Tổ chức hoàn thành cuộc thanh tra kết quả thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững - Chương trình 135 tại huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng theo kế hoạch.

1.3. Chủ động xây dựng các phương án, kế hoạch nhằm ứng phó mọi diễn biến, tình hình của dịch covid 19 nắm bắt thời cơ kịp thời tổ chức kiểm tra, phối hợp UBND các huyện tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ cơ sở và cộng đồng theo Quyết định 771/QĐ-TTg; Quyết định 498/QĐ-TTg; Quyết định 1898/QĐ-TTg; Quyết định 12/QĐ-TTg; Tập huấn, tuyên truyền phổ biến Luật tín ngưỡng tôn giáo... đảm bảo hoàn thành có hiệu quả nhiệm vụ kinh tế - xã hội mà tỉnh giao cho Ban Dân tộc quản lý, thực hiện.

1.4. Thực hiện kiểm tra, đánh giá nghiệm thu thanh quyết toán hoàn thành công trình bàn giao đưa vào sử dụng theo Quyết định 2086/QĐ-TTg, hoàn thành thủ tục thanh quyết toán công trình do Ban làm chủ đầu tư, đồng thời tổng kết đánh giá toàn diện nội dung, phương thức thực hiện của dự án làm cơ sở triển khai trong năm 2022.

1.5. Chỉ đạo các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn về Pháp luật, hệ lụy tảo hôn, Hôn nhân cận huyết thống, tuyên truyền gương điển hình tiên tiến trong thực hiện hôn nhân theo Quyết định 498/QĐ-TTg bằng các hình thức như: phát thanh, treo băng rôn, tờ rơi.... Tăng cường công tác tuyên truyền tới các đối tượng hưởng chính sách khi thực hiện Quyết định 861/QĐ-TTg

của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định 433/QĐ-UBND, Quyết định 1277/QĐ-TTg....

1.6. Hoàn thành xây dựng Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về công tác Dân tộc tỉnh Cao Bằng (*Quyết định 414/QĐ-TTg*) đúng quy trình, quy định pháp luật liên quan.

1.7. Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố rà soát thay thế, bổ sung người có uy tín năm 2021 theo Quyết định 12/QĐ-TTg trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.8. Tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo các phòng chuyên môn Ban và các huyện đẩy nhanh tiến độ thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với đồng bào DTTS mà đã được UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch thực hiện.

1.9. Công nghệ thông tin: Tiếp tục đăng tải tin hoạt động và văn bản của Trung ương, của tỉnh, của cơ quan lên Trang thông tin điện tử của Ban. Triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh, sở ngành liên quan về công tác cải cách hành chính.... báo cáo thường xuyên theo hệ thống quy định...

1.10. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo lĩnh vực ngành quản lý; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, thực hiện tốt các biện pháp Phòng, chống tham nhũng... trong đội ngũ công chức và người lao động cơ quan.

1.11. Thực hiện đầy đủ chế độ đối với cán bộ công chức cơ quan Ban và tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện đường lối, Chỉ thị, Nghị quyết chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Cử cán bộ tham dự hội nghị, hội thảo: lồng ghép tổ chức tuyên truyền, quán triệt học tập các chỉ thị, Nghị quyết, văn bản của Trung ương, của tỉnh; Tình hình phòng chống dịch và triển khai một số văn bản pháp luật mới ban hành cho toàn thể công chức, người lao động.

1.12. Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác Đảng, công tác đoàn thể, công tác hội...

1.13. Xây dựng các báo cáo, các báo cáo chuyên đề, đột xuất theo yêu cầu của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh bảo đảm chất lượng, đúng thời gian quy định.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc và thực hiện có hiệu quả các đề án, dự án, chương trình chính sách dân tộc địa bàn tỉnh.

2.2. Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ (*Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 và Nghị quyết số 45/NQ-CP; Nghị quyết 88/NQ-CP; Nghị quyết 99/NQ-CP..*) đồng thời bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ của Tỉnh ủy,

các nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp và các quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 (*Quyết định số 2688/QĐ-UBND; Quyết định số 99/QĐ-UBND; Thông báo số 1660/TB-UBND ngày 06/7/2021 của UBND tỉnh*) tham mưu triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 và tổ chức thực hiện những giải pháp ứng phó tập trung phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành gắn liền việc xây dựng các kế hoạch chi tiết đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của chương trình, chính sách dân tộc góp phần thực hiện thành công "mục tiêu kép" của tỉnh.

2.3. Tiếp tục triển khai quyết liệt hiệu quả các biện pháp phòng chống đại dịch COVID-19 theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh trong tình hình mới.

2.4. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, công tác Phòng, chống tham nhũng, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng theo quy định của pháp luật. Luôn nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ ngành và sự quản lý của UBND tỉnh; chú trọng đến công tác đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc, công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí một cách rộng khắp đến từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số. Phát huy vai trò của những người có uy tín trong đồng bào dân tộc về việc thực hiện các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước.

2.5. Tập trung, tăng cường các nguồn lực cho đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết những khó khăn bức xúc của đồng bào vùng dân tộc. Ưu tiên tập trung cho các xã đặc biệt khó khăn, các thôn xóm đặc biệt khó khăn, thực hiện nghiêm túc việc công khai hóa các chính sách, chương trình, dự án, vốn đầu tư... (*Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030*).

2.6. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng và bố trí hợp lý cán bộ là người dân tộc thiểu số trong các cơ quan, hệ thống chính trị. Thực hiện tốt các chương trình giáo dục ở vùng ĐBKK và không ngừng nâng cao về chất lượng giáo dục, đào tạo cho đồng bào DTTS.

2.7. Tham mưu giải quyết kịp thời các vấn đề nảy sinh mới trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vấn đề liên quan đến tình hình dân tộc và thực hiện các chính sách dân tộc. Tăng cường công tác truyền thông phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý với phương châm "hướng về cơ sở"; đổi mới về nội dung và đa dạng về hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều tiếng dân tộc khác nhau để nhiều đối tượng là người dân tộc thiểu số được tiếp cận thông tin nhằm

thu hút sự chủ động, tích cực học tập và tìm hiểu pháp luật của cán bộ, đồng bào DTTD trên địa bàn tỉnh. xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, chống mọi biểu hiện cục bộ, gây chia rẽ mất đoàn kết giữa các dân tộc, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch trong vùng đồng bào DTTS.

2.8. Thường xuyên tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá quá trình tổ chức thực hiện và kịp thời báo cáo, đề xuất, rút kinh nghiệm.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

Đề nghị Ủy Ban Dân tộc và các Bộ ngành liên quan trình Chính phủ sớm phê duyệt, có văn bản hướng dẫn triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 đã được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết 120/2020/QH14 để Ban Dân tộc tỉnh có cơ sở triển khai thực hiện các chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác dân tộc 9 tháng năm 2021, phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2021 của Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc;
- Tỉnh ủy;
- Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng chuyên môn Ban;
- Lưu: VT. KHTH (QT13).

TRƯỞNG BAN

Bế Văn Hùng